TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2022/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị La Thị Th, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Xóm BN, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Triệu Khánh D, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm BN, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị La Thị Th, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Xóm BN, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và anh Triệu Khánh D, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Xóm BN, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị La Thị Th và anh Triệu Khánh D có 02 con chung là Triệu Thị Mai, sinh ngày 28/7/2014 và Triệu Thị Ly, sinh ngày 10/4/2017.

Sau khi ly hôn, anh Triệu Khánh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị La Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hàng tháng chị La Thị Th có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con chung là Triệu Thị M, sinh ngày 28/7/2014 và Triệu Thị L, sinh ngày 10/4/2017 với mức 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng/01 con cho đến khi 02 con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được.

Việc cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù có thể bị khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Chị La Thị Th và anh Triệu Khánh D không có tài sản chung, nợ chung.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị La Thị Th tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sung quỹ Nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004508 ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ (02 bản);
- Chi cục thi hành án huyện Đ;
- UBND xã Linh Thông;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiểm